

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST

Ngày 31-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Vân Khánh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Triệu Đức Tôn.

Bà: Hoàng Phương Lâm.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Hoàng Thị Hoài Anh, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà:** Bà Hoàng Thị Nguyệt, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 167/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Mai Văn B**; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 15/02/1955 tại An Hải, Hải Phòng;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: H, thị trấn N, huyện A, tỉnh Cao Bằng;  
Chỗ ở: Tổ 3, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hoá: lớp 7/10 phổ thông; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn B1 (đã chết) và bà Hoàng Thị R (đã chết); có vợ là Phạm Thị H, sinh năm 1959 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1980, con nhỏ nhất sinh năm 1986.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. Họ và tên: **Phạm Thị H**; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 15/7/1959 tại A, Cao Bằng;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: H, thị trấn N, huyện A, tỉnh Cao Bằng;  
Chỗ ở: Tổ 3, thị trấn T, Q, Cao Bằng; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hoá: lớp 10/10 phổ thông; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C (Đã chết) và bà Nguyễn Thị K (Đã chết); có chồng là Mai Văn B, sinh năm 1955 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1980, con nhỏ nhất sinh năm 1986; tiền án, tiền sự: không có;

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

*Người làm chứng:*

- Nông Thị H, sinh năm 1987.

- Lê Quốc D, sinh năm 1990.

Cùng trú tại: Tổ 2, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Đều vắng mặt.

- Long Thị H, sinh năm 1970.

- Nông Thị T, sinh năm 1970.

- Nông Công D, sinh năm 1980.

- Nguyễn Thị C, sinh năm 1974.

Cùng trú tại: Tổ 3, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Bà Long Thị H có mặt; vắng mặt bà Nông Thị T, bà Nguyễn Thị C, ông Nông Công D.

- Hoàng Thị L, sinh năm 1965.

- Lục Hà T, sinh năm 1988.

- Đỗ Văn T, sinh năm 1975.

- Nguyễn Văn K, sinh năm 1969.

Cùng trú tại: Tổ 4, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Bà Hoàng Thị L có mặt; vắng mặt bà Lục Hà T, ông Đỗ Văn T, ông Nguyễn Văn K.

- Hoàng Thị H, sinh năm 1989.

- Nông Văn C, sinh năm 1987.

- Hoàng Văn Đ, sinh năm 1983.

- Nông Đức Q, sinh năm 1976.

Cùng trú tại: Tổ 5, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Đều vắng mặt.

- Lương Thị N, sinh năm 1949.

Trú tại: Bản G, L, Q, Cao Bằng. Vắng mặt.

- Hoàng Mạnh H, sinh năm 1974.

Trú tại: H1, Đ, Q, Cao Bằng. Vắng mặt.

- Triệu Tồn N, sinh năm 1986.

Trú tại: P, Y, Q, Cao Bằng. Vắng mặt.

- Đoàn Thị H, sinh năm 1979.

Trú tại: Tổ 7, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

- Nông Văn Hoan, sinh năm 1990.

- Lý Thị M, sinh năm 1991.

Cùng trú tại: T1, C1, Q, Cao Bằng. Đều vắng mặt.

- Ngô Thế N, sinh năm 1956.  
Trú tại: H, thị trấn N, A, Cao Bằng. Vắng mặt.
- Nông Văn Q, sinh năm 1989.  
Trú tại: P, Y, Q, Cao Bằng. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ ngày 15/12/2020 Tổ công tác của Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng thì phát hiện và bắt quả tang Long Thị A (sinh năm 1970, trú tại Tổ 3, thị trấn T) đi vào nhà Mai Văn B (sinh năm 1955, trú tại Tổ 3, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng) đưa cho B 01 tờ giấy có kích thước khoảng 20 x 30cm, trên tờ giấy có dòng kẻ thể hiện bút tích của Long Thị A ghi ngày 15/12/2020 và các con số và số tiền tiền đặt cược, có nội dung thể hiện “*Đầu 7, đít 7 X 50; Kép X 100*” trên tờ giấy có họ tên và chữ ký của Long Thị A.

Quá trình điều tra bị can Mai Văn B đã thừa nhận: Lợi dụng là Tổng đại lý của Công ty xổ số kiến thiết Cao Bằng tại thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Hàng ngày Mai Văn B nhận đặt cược các con số từ các đại lý và người chơi thông qua các cuộc gọi, tin nhắn điện thoại và tin nhắn mạng xã hội zalo. Sau khi nhận đặt cược từ các đại lý bằng bảng kê dự thưởng theo đúng qui định được Mai Văn B chuyển một phần vào bảng kê dự thưởng mang tên Phạm Thị H (sinh năm 1959, vợ Mai Văn B) để chuyển đến Công ty xổ số kiến thiết Cao Bằng, còn một phần thì giữ lại để tự tính toán đặt cược được thua và hưởng lợi. Hình thức đặt cược là các đối tượng sử dụng điện thoại di động gọi điện thoại trực tiếp đến số điện thoại cố định tại chỗ ở của B là 02063.601.116 và gửi tin nhắn đến số điện thoại 0914378259 của Mai Văn B và số điện thoại 0973 788 697 của Phạm Thị H (Hoa có nhiệm vụ thống kê, ghi chép rồi đưa cho B tính toán số lô, đề nào gửi cho Công ty xổ số kiến thiết Cao Bằng; số lô, đề nào giữ lại để tự tính toán đặt cược được thua và hưởng lợi), rồi lợi dụng kết quả quay thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc để làm căn cứ được, thua. Bị can Mai Văn B chi trả cho các đại lý có gửi số đến là 10% trên tổng số tiền ghi được của những người chơi. Tỷ lệ cá cược số đề là 1 ăn 65 (tức là cược 1.000đ nếu trúng thưởng sẽ được 65.000 đồng) căn cứ vào 02 số cuối của giải đặc biệt; nhận đặt cược 01 điểm lô với số tiền 22.000 đồng, căn cứ vào 02 số cuối của tất cả các giải (từ giải đặc biệt đến giải 07), mỗi 1 điểm lô nếu trúng thưởng sẽ được 80.000 đồng. Phương thức thanh toán Mai Văn B và người chơi là hẹn gặp trực tiếp để thu tiền cược, trả tiền thưởng bằng tiền mặt hoặc sử dụng tiền thắng bạc lần trước để đặt cược tiếp vào ngày hôm sau.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 15/12/2020 tại thời điểm bị bắt quả tang Mai Văn B nhận từ các đại lý và những người đặt cược 238 con số với tổng số tiền 8.880.000 đồng (gồm: Ngô Thế N: số tiền đề 720.000đ; Nông Công D 2.230.000đ; Nông Thị T 2.200.000đ; N 585.000đ; Nông Văn H 410.000đ; Hoàng Mạnh H 70.000đ; Đoàn Thị H 365.000đ; Long Thị A 2.300.000đ), trong đó các bị can đã thống kê vào bảng kê dự thưởng đồng thời gửi cho Công ty xổ số Cao Bằng 58 con số với tổng số tiền 985.000 đồng), số tiền lô, đề các bị can giữ lại để tự chi trả là 7.895.000 đồng.

Ngoài ra, qua các tài liệu khác đã thu thập còn xác định: Ngày 14/12/2020 các bị can Mai Văn B, Phạm Thị H nhận đặt cược 308 con số có tổng số tiền cược là 10.800.000 đồng, gồm các đối tượng là các đại lý xổ số như: Lương Thị N 670.000 đồng; Long Thị A 2.550.000 đồng; Nông Văn Ho 350.000 đồng; Triệu Tồn N 193.000 đồng; Hoàng Mạnh H 180.000 đồng; Đoàn Thị H 277.000 đồng và nhiều người cá cược khác được gửi qua tin nhắn điện thoại của Mai Văn B và Phạm Thị H được các bị can thống kê lại có tổng số tiền 6.580.000 đồng; trong số đó bị can Mai Văn B đã thống kê vào bảng dự thưởng chuyển cho Công ty xổ số kiến thiết Cao Bằng 68 con số, tương ứng với tổng số tiền cược là 1.491.000đ. Số tiền bị can giữ lại để tự chi trả là 9.309.000 đồng, với số lô, đề giữ lại có trúng thưởng trong ngày hôm đó là 5.000 đồng số đề được chi trả số tiền cho người chơi là 325.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của các bị can được xác định là 9.634.000 đồng.

Ngày 23-02-2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ra Cáo trạng số: 20/CT-VKSCB-P2 truy tố Mai Văn B, Phạm Thị H về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Mai Văn B, Phạm Thị H đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Những người làm chứng có mặt tại phiên tòa đều thừa nhận được tham gia đánh bạc với các bị cáo với số tiền như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã nêu.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội khẳng định Cáo trạng truy tố Mai Văn B, Phạm Thị H là có căn cứ, đúng pháp luật và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Mai Văn B, Phạm Thị H về tội “*Đánh bạc*”; Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, v khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Mai Văn B từ 30 đến 40 triệu đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Thị H từ 20 đến 30 triệu đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước những điện thoại của các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Trả lại cho các bị cáo số tiền 112.570.000 đồng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo Mai Văn B, Phạm Thị H không có lời bào chữa; trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, các bị cáo Mai Văn B, Phạm Thị H và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của các bị cáo Mai Văn B, Phạm Thị H hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản hỏi cung có sự tham gia của Kiểm sát viên, bản tường trình của các bị cáo có đủ căn cứ kết luận: Lợi dụng là Tổng đại lý cho Công ty xổ số kiến thiết Cao Bằng, với sự giúp sức của Phạm Thị H, Mai Văn B đã thỏa thuận với các đại lý ghi xổ số gửi số lô, số đề chuyển cho bị cáo và sẽ được hưởng số tiền 10% trên tổng số tiền lô, đề ghi được trong ngày. Ngoài ra, bị cáo Mai Văn B, Phạm Thị H còn trực tiếp nhận số lô, số đề với những người chơi khác rồi giữ lại trực tiếp ăn thua nhằm thu lợi bất chính. Cụ thể, vào các ngày 14 và ngày 15/12/2020 các bị cáo đã nhận số lô, đề từ các đại lý và những người khác với số tiền 17.529.000 đồng (mười bảy triệu năm trăm hai mươi chín nghìn đồng) để thu lợi bất chính.

Hành vi đánh bạc của các bị cáo Mai Văn B, Phạm Thị H đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích, động cơ phạm tội là nhằm kiếm tiền bất hợp pháp bằng hành vi bị pháp

luật nghiêm cấm. Bị cáo Mai Văn B là người trực tiếp nhận lô đề từ các đại lý và người chơi, sau đó gửi chuyên một phần cho Công ty xổ số kiến thiết Cao Bằng, giữ lại một phần để hưởng lợi. Bị cáo Phạm Thị H giúp B nhận các số, thống kê lại các con số và số tiền đặt cược của khách chơi lô đề. Hành vi đó của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội “*Đánh bạc*” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Mai Văn B, Phạm Thị H về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Mai Văn B, Phạm Thị H đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý trước pháp luật để răn đe giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo và làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ở địa phương.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Mai Văn B không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tặng thưởng bằng khen trong thời gian tại ngũ vì sự nghiệp bảo vệ và xây dựng Tổ quốc; nhiều năm liên tục đạt thành tích cao trong việc bán vé xổ số kiến thiết được Cơ quan chính quyền địa phương tặng bằng khen nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phạm Thị H chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội hai lần trở lên nên áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, tuy nhiên các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy cần giảm hình phạt cho các bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc tù có thời hạn mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền cũng đủ để răn đe giáo dục các bị cáo.

Mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo, có căn cứ chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Đối với các bị cáo Mai Văn B, Phạm Thị H, Hội đồng xét xử đã quyết định áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không tiếp tục áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước những điện thoại của các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Trả lại cho các bị cáo số tiền 112.570.000 đồng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Số tiền 17.529.000 đồng các bị cáo giữ lại để thu lợi bất chính, tuy nhiên các bị cáo chưa được thanh toán khoản tiền này nên không có căn cứ để truy thu đối với các bị cáo.

[6] Về án phí: Các bị cáo Mai Văn B, Phạm Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Các bị cáo Mai Văn B, Phạm Thị H phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, v khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Mai Văn B số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng chẵn) nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Thị H số tiền 25.000.000đ (Hai mươi năm triệu đồng chẵn) nộp ngân sách Nhà nước.

2. Việc xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, đã qua sử dụng. Số imei 356989063040426.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu đen, đã qua sử dụng, số imei 980027001444829, máy có gắn 01 sim.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME màu xanh, đã qua sử dụng. Số imel khay sim: 865394041194375. Máy có gắn 01 sim.

- 01 (một) máy tính cầm tay hiệu CASIO-JS40B.

Xử trả lại cho bị cáo Mai Văn B:

- 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định mặt trước ghi: Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam: 112.570.000đ (một trăm mười hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 49 ngày 24 - 02-2021.

**3. Về án phí:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Mai Văn B, Phạm Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi người 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

**4. Về quyền kháng cáo:**

Các bị cáo Mai Văn B, Phạm Thị H có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Triệu Đức Tôn      Hoàng Phương Lâm**

**Nguyễn Thị Vân Khánh**



***Nơi nhận:***

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng;
- Cục THADS tỉnh Cao Bằng.
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB;
- Phòng KTNV&THA;
- Sở Tư pháp CB;
- Các bị cáo;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Vân Khánh**